

THE MORNING NEWS

BẢN TIN SÁNG 22/09/2023

**ÁP LỰC ĐIỀU CHỈNH
VẪN CÒN HIỆN HỮU**

Quốc tế

- Phố Wall có phiên giao dịch giảm điểm trong ngày 21/09. Chỉ số Dow Jones giảm 370,46 điểm (-1,08%), chỉ số NASDAQ giảm 245,14 điểm (-1,82%) và chỉ số S&P 500 giảm 72,20 điểm (-1,64%). Chứng khoán Mỹ giảm mạnh khi lợi suất trái phiếu Chính phủ Mỹ vọt lên mức cao nhất trong nhiều năm và nhà đầu tư ngày càng lo lắng rằng các nhà lập pháp sẽ không thể ngăn được việc đóng cửa Chính phủ
- Chứng khoán châu Âu có diễn biến giảm điểm trong ngày giao dịch 21/09. Chỉ số FTSE 100 (Anh) giảm 53,03 điểm (-0,63%), CAC 40 (Pháp) giảm 116,89 điểm (-1,59%). Thị trường chứng khoán tại các nước Đông Nam Á ghi nhận diễn biến trái chiều trong phiên giao dịch 21/09.
- Giá dầu WTI tăng 0.10% và dầu Brent giảm 0.02% trong phiên giao dịch ngày 21/09. Bên cạnh đó, giá Vàng ghi nhận biến động tăng.
- Fed quyết định giữ nguyên lãi suất, đồng thời báo hiệu lãi suất có thể tăng thêm một đợt trước khi kết thúc năm 2023.
- Ngày 21/9, Ngân hàng Trung ương Anh (BoE) đã quyết định tạm dừng đợt tăng lãi suất kéo dài gần 2 năm qua trong bối cảnh nền kinh tế nước này tăng trưởng chậm lại.

Trong nước

- Vnindex có phiên giảm điểm trong phiên giao dịch ngày 21/09. Kết thúc phiên, Vnindex giảm 13,37 điểm, đóng cửa tại 1,212.74 điểm, khối lượng giao dịch đạt hơn 963 triệu đơn vị, tương ứng 23.019 tỷ đồng. Độ rộng thị trường nghiêng về mã giảm, với 150 cổ phiếu tăng giá, 370 cổ phiếu giảm giá và 48 cổ phiếu đứng giá.
- Các nhóm ngành ghi nhận sự biến động tăng mạnh nhất như nhóm ngành Truyền thông, Ô tô và phụ tùng. Trong khi đó, nhóm ngành ghi nhận biến động giảm là Bán lẻ, Công nghệ thông tin.
- Nhà đầu tư nước ngoài bán ròng với giá trị 362,09 tỷ, tập trung bán các cổ phiếu HPG, KDH, VIC. Bên cạnh đó, tự doanh tham gia mua ròng 78,65 tỷ đồng, tập trung ở các mã STB, E1VFN30, HPG.
- Theo Hội Mỹ nghệ và Chế biến gỗ TP Hồ Chí Minh (HAWA), từ tháng 5/2023 đến nay, tình hình xuất khẩu gỗ và các sản phẩm từ gỗ của Việt Nam bình quân mỗi tháng có thể đạt trên 1,2 tỷ USD/tháng.
- Ngân hàng Nhà nước cho biết, đến ngày 15/9/2023, tín dụng toàn nền kinh tế đạt gần 12,6 triệu tỷ đồng, tăng 5,56%.

Doanh nghiệp

- HPG: CTCP Tập đoàn Hòa Phát vừa đề xuất các phương án bố trí mặt bằng quy hoạch Cảng Bãi Gốc trong kế hoạch đầu tư 5 tỷ USD tại Phú Yên.
- PDR: CTCP Phát triển Bất động sản Phát Đạt cho biết TP. Thuận An (Bình Dương) đã phê duyệt đề án quy hoạch tổng mặt bằng tỷ lệ 1/500 đối với dự án Khu nhà ở phức hợp cao tầng Thuận An 1
- HDC: Công ty cổ phần phát triển nhà Bà Rịa – Vũng Tàu muốn chào bán 20 triệu cổ phiếu cho cổ đông, huy động 300 tỷ đồng trả nợ BIDV, Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex, TPBank và Vietcombank.
- CII: CTCP Đầu tư Hạ tầng kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh báo cáo chưa thể thực hiện giao dịch bán toàn bộ hơn 7.97 triệu cp của CTCP Hạ tầng Nước Sài Gòn như đăng ký do thanh khoản cổ phiếu SII thấp
- APH: An Phát Holdings huy động thành công 165 tỷ đồng trái phiếu
- NLG: CTCP Đầu tư Nam Long huy động 500 tỷ đồng trái phiếu, tài sản bảo đảm bằng khu đất hơn 49 ha ở Long An
- ITA: CTCP Đầu tư - Nghiên cứu và Xuất khẩu gạo thơm ITA - Rice và CTCP Đại học Tân Tạo hoàn tất sang tay 1 triệu cp ITA
- BCG: CTCP BCG Land, thành viên Tập đoàn Bamboo Capital (BCG) đã thành công điều chỉnh kỳ hạn trái phiếu và ngày đáo hạn đối với lô trái phiếu BCLCH2124001 trị giá 2.500 tỷ đồng.
- IDC: Ngày 29/9, Tổng Công ty IDICO – CTCP sẽ chốt danh sách cổ đông thực hiện tạm ứng cổ tức năm 2023 bằng tiền với tỷ lệ 20%
- VPI: HĐQT CTCP Đầu tư Văn Phú - Invest thông qua phương án phát hành trái phiếu ra công chúng, có tổng mệnh giá tối đa 650 tỷ đồng.

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

CHỈ SỐ	21/09/2023	% Ngày	% Tuần	% Tháng	% YTD	% Năm
VN INDEX	1212,74	-1,09%	-0,90%	2,73%	20,42%	-0,16%
HNX30 INDEX	538,07	-1,89%	0,10%	9,88%	62,51%	15,95%
VN30 INDEX	1219,19	-1,25%	-1,20%	2,15%	21,29%	-0,79%
S&P 500	4330	-1,64%	-3,89%	-1,31%	12,78%	15,22%
Dow Jones	34070,42	-1,08%	-2,40%	-0,64%	2,79%	13,28%
Nasdaq	13223,99	-1,82%	-5,04%	-2,09%	26,35%	19,49%
Shanghai Composite	3084,701	-0,77%	-1,34%	-1,14%	-0,15%	-0,78%
Nikkei 225	32236,23	-1,03%	-2,81%	1,19%	23,54%	18,72%
Thailand SET	1514,26	0,42%	-2,00%	-2,03%	-9,25%	-7,96%
Malaysia	1448,21	-0,23%	-0,09%	-0,23%	-3,16%	0,63%
Philippine	6094,71	0,89%	-1,83%	-1,89%	-7,18%	-3,28%
Indonesia JCI	6991,466	-0,29%	0,46%	1,08%	2,06%	-3,15%
FTSE 100	7678,62	-0,69%	0,07%	5,61%	3,04%	7,25%
DAX	15571,86	-1,33%	-1,48%	-0,85%	11,84%	24,26%
CAC 40	7213,9	-1,59%	-1,30%	-0,37%	11,43%	21,89%

Nguồn: Bloomberg, VietinBank Securities

CẬP NHẬT GIAO DỊCH QUỸ ETF

Name	1D Flow	1W Flow	1M Flow	YTD Flow	1Y Flow	3Y Flow
Median	0	0	0	-0,41	4,94	1,04
Fubon FTSE Vietnam ETF	1,06	0,83	-51,75	-17,32	250,28	703,23
KIM KINDEX Vietnam VN30 ETF Synth	0	4,33	-8,57	-26,51	56,51	-66,69
Premia MSCI Vietnam ETF	0	0	0	-0,59	-3,24	-1,76
CSOP FTSE Vietnam 30 ETF	0	0	-0,28	-2,38	-2,38	-2,38
KIM KINDEX Vietnam VN30 Futures Leverage ETF H	0	0	-0,82	-0,41	0,12	-8,34
Premia MSCI Vietnam ETF	0	0	0	-0,59	-3,24	-1,76
Asian Growth CUBS ETF	0	-1,85	-16,54	-52,59	-18,23	-152,8
DCVFMVN30 ETF Fund	0	0,04	0,04	0,48	0,48	0,48
DCVFMVN Mid Cap ETF	0	0,5	1,52	6,8	11,93	23,84
KIM Growth VN30 ETF	0	0	0	8,75	8,75	8,75
KIM Growth VNFINSELECT ETF	0	0	0,06	0,98	0,98	1,04
SSIAM VN30 ETF	0	0	0	-0,38	-3,92	-1,79
SSIAM VNX50 ETF	0	-1,07	-9,95	-13,1	10,35	63,81
SSIAM VNFIN LEAD ETF	0	-4,2	-54,13	-65,22	54,38	399,69
DCVFMVN Diamond ETF	0	0	1,95	4,69	4,94	9,77
Global X MSCI Vietnam ETF	0	0	0	92,49	214,45	201,27
VanEck Vietnam ETF	0	0	-1,8	58,86	95,66	92,7

TOP CỔ PHIẾU TĂNG – GIẢM GIÁ

Top 10 CP tăng nhiều nhất trong ngày

Mã CK	Giá đóng cửa	Tổng khối lượng (CP)	Thay đổi
POM	6.740	1.376.000	6,98%
TLH	9.450	7.259.400	6,90%
KPF	6.390	277.200	6,86%
DC4	14.050	804.600	6,84%
EVF	12.500	1.272.500	6,84%
PTL	6.100	2.284.400	6,83%
LEC	7.810	11.000	6,69%
TDP	32.400	87.400	6,23%
PNC	9.500	600	6,03%
HTL	16.450	100	5,79%

HNX: Top 10 CP tăng nhiều nhất trong ngày

Mã CK	Giá đóng cửa	Tổng khối lượng (CP)	Thay đổi
GLT	23.100	4.300	10,00%
CX8	6.600	2.500	10,00%
LDP	14.600	304.473	9,77%
BST	15.800	2.700	9,72%
PMP	13.800	1.135	9,52%
VTC	10.900	527	9,00%
SPI	3.700	421.400	8,82%
VBC	19.400	100	8,38%
TTH	3.900	817.513	8,33%
NTH	59.000	2.000	8,06%

HSX: Top 10 CP giảm nhiều nhất trong ngày

Mã CK	Giá đóng cửa	Tổng khối lượng (CP)	Thay đổi
BSI	41.850	1.682.400	-7,00%
VAF	12.200	1.100	-6,87%
CVT	36.000	200	-6,37%
VCI	47.000	6.372.100	-5,62%
CLW	33.000	100	-5,58%
CTS	31.100	2.281.800	-5,18%
SFC	18.500	1.100	-5,13%
FTS	43.200	2.478.100	-5,05%
AGR	19.350	2.255.100	-4,68%
SSI	34.750	49.186.800	-4,66%

HNX: Top 10 CP giảm nhiều nhất trong ngày

Mã CK	Giá đóng cửa	Tổng khối lượng (CP)	Thay đổi
VDL	12.600	300	-10,00%
SDT	4.500	263.405	-10,00%
TKG	10.900	55.381	-9,92%
STC	18.300	1.500	-9,85%
VNT	52.200	300	-9,84%
ARM	22.100	200	-9,80%
HJS	32.800	100	-9,64%
PIC	13.400	500	-9,46%
L61	4.900	29.720	-9,26%
CMS	32.000	1.698.353	-7,78%

GIAO DỊCH CỦA KHỐI NGOẠI

HSX: TOP 10 CP NĐTNN mua và bán ròng nhiều nhất trong ngày (Tr.VND)

TT	Mã CK	GT Mua ròng	Mã CK2	GT Bán ròng
1	SGN	80.090,75	HPG	206.095,68
2	VCG	55.936,76	KDH	76.937,20
3	FPT	37.191,10	VIC	48.874,71
4	VRE	31.964,22	GEX	47.044,20
5	PDR	23.104,35	PVT	36.818,97
6	OCB	22.142,54	SSI	33.500,03
7	NLG	17.941,72	MSN	32.746,22
8	DXG	15.789,59	CTG	26.235,87
9	HSG	10.817,98	LPB	19.568,54
10	TPB	8.184,00	BID	15.695,25

HNX: TOP 10 CP NĐTNN mua và bán ròng nhiều nhất trong ngày (Tr.VND)

TT	Mã CK	GT Mua ròng	Mã CK2	GT Bán ròng
1	IDC	7.356,47	SHS	9.772,30
2	PVS	1.620,66	DTD	5.487,96
3	SLS	1.152,33	TNG	2.427,18
4	LAS	742,43	NVB	1.421,82
5	BVS	199,62	PVI	1.103,61
6	APS	130,24	PSD	732,19
7	API	69,50	PVG	283,33
8	TIG	61,48	CEO	270,75
9	SD6	40,70	IVS	194,60
10	BTW	38,00	EVS	170,62

CẬP NHẬT THỊ TRƯỜNG HÀNG HÓA

Mặt hàng	Đơn vị	21/09/2023	%Ngày	% 5 ngày	%Tháng	%YTD
Oil WTI	USD/bbl.	89,72	0,10%	-1,16%	11,66%	11,79%
Oil Brent	USD/bbl.	93,32	0,02%	-0,65%	11,06%	8,63%
Thép thanh	CNY/MT	3768	-0,79%	-1,26%	1,59%	-
Nhôm	USD/MT	2185	-2,02%	0,00%	3,57%	-7,00%
Đồng	USD/lb.	369,4	-0,05%	-2,82%	-2,49%	-3,04%
Than	USD/MT	160,5	-0,16%	0,22%	7,54%	-60,29%
Đường	USD/lb.	27,26	0,41%	0,15%	14,97%	52,21%
Ngô	USD/bu.	474,5	-0,16%	-0,37%	1,71%	-30,07%
Gas	USD/MMBtu	2,622	0,46%	-0,83%	2,42%	-41,41%
Sữa	USD/cwt	18,38	0,55%	-0,11%	6,37%	-10,21%
Vàng	USD/t oz.	1942,9	0,17%	-0,17%	0,88%	1,93%
Bạc	USD/t oz.	23,72	0,14%	1,43%	-0,18%	-4,67%
Lúa Mỳ	USD/bu.	573	-0,48%	-5,17%	-8,69%	-30,14%
Thịt lợn	USD/lb.	82,95	-3,29%	-0,48%	2,88%	-5,42%
Thép cuộn HRC	CNY/MT	3936	-0,63%	0,23%	0,56%	-5,09%

THÔNG BÁO MIỄN TRỪ TRÁCH NHIỆM

Nội dung bản tin này do Công ty cổ phần chứng khoán Công thương (VietinBank Securities) cung cấp, chỉ mang tính chất tham khảo. Mặc dù mọi thông tin đều được thu thập từ những nguồn, tờ báo đáng tin cậy, nhưng VietinBank Securities không đảm bảo được tuyệt đối được độ chính xác của thông tin hay bất kỳ vấn đề nào liên quan đến việc sử dụng bản tin này.

Các ý kiến tổng hợp, dự báo chỉ thể hiện quan điểm của tác giả tại thời điểm phát hành, báo cáo chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin tham khảo chứ không mang tính chất mời chào, mua bán, nắm giữ bất cứ cổ phiếu nào. Báo cáo này là tài sản của Công ty cổ phần chứng khoán Công thương (VietinBank Securities).

Không ai được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như phân phối báo cáo này vì bất cứ mục đích cá nhân hay thương mại nào nếu không có sự đồng ý của VietinBank Securities.

Xin vui lòng ghi rõ nguồn khi trích dẫn các thông tin trong báo cáo này!